

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 398/2019/HSPT

Ngày: 22/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Sơn;

Ông Đinh Quang Nghĩa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh – Thư ký Tòa án tỉnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Võ Ngọc Khánh Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 269/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Đức A, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HSST ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Đức A, sinh năm 1996 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp D, xã G, huyện Th, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt N. Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1970 và bà Đỗ Thị Tuyết Ng, sinh năm: 1972. Có vợ Nguyễn Thùy Tr, sinh năm: 1996, chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 13/02/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thống Nhất cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án còn có các bị cáo Lê Anh H, Trần Minh Nh, người bị hại anh Trịnh Quốc V, ông Trịnh Văn Ph, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thu Hoài Y, bà Phạm Thị Thu H1 nhưng không có kháng cáo nên không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Anh H và chị Trịnh Thị Phương Tr1 có quan hệ tình cảm yêu đương với nhau từ năm 2015 cho đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, bị cáo cho rằng chị Tr1 đã có người yêu khác nên nhắn tin, gọi điện thoại cho chị Tr1 với nội dung xúc phạm đe dọa sức khỏe chị Tr1.

Vào khoảng 23 giờ ngày 28/12/2018, anh Trịnh Nguyễn Hoàng N là anh ruột của chị Tr1 biết được bị cáo có hành vi xâm phạm đe dọa sức khỏe chị Tr1 nên gọi điện thoại hẹn bị cáo đến khu vực nhà thờ X thuộc ấp Đ, xã G, huyện Th để giải quyết mâu thuẫn. Bị cáo H nhờ bị cáo Trần Minh Nh sử dụng xe mô tô biển số 60B4-105.62 chở đến khu vực nhà thờ X gặp anh Trịnh Nguyễn Hoàng N thì bị anh N dùng đá ném nên hai bị cáo bỏ về. Trên đường đi về, bị cáo H đã rủ bị cáo Nh về nhà của bị cáo lấy dao đến đánh nhau với anh N, bị cáo Nh đồng ý. Bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 60B4-105.62 về nhà lấy 01 con dao dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng sắt có bản rộng khoảng 05cm rồi cùng với bị cáo Nh đi đến nhà của Lê Phi C, là chú ruột của bị cáo H, rủ C đến đánh anh N để trả thù, được Lê Phi C đồng ý. Ngoài ra, bị cáo H còn sử dụng điện thoại di động gọi điện rủ Lại Dương Tuấn A1, bị cáo Nguyễn Đức A đến giúp bị cáo đánh lại nhóm của N.

Khoảng 00 giờ 30 ngày 29/12/2018, bị cáo Nh điều khiển xe mô tô 60B4-105.62 chở bị cáo H ngồi sau mang theo 01 con dao dài khoảng 50cm, bị cáo A điều khiển xe mô tô biển số 60U7-4984 chở Lê Phi C ngồi sau mang theo 01 đoạn tuýp sắt đi đến đứng trước cổng nhà của anh Trịnh Nguyễn Hoàng N ở ấp Đ, xã G, huyện Th. Thấy nhóm của bị cáo H đi đến, anh Trịnh Nguyễn Hoàng N đã dùng đá ném trúng vào xe mô tô của bị cáo Nh và cầm 01 đoạn cây gỗ loại tầm vông dài khoảng 01m10 chạy từ trong nhà ra đánh bị cáo H thì bị H dùng dao chém làm rớt cây tầm vông trên tay của anh N xuống đất. Lúc này anh Trịnh Quốc V là anh ruột của N nghe đánh nhau ở ngoài đường nên cầm 01 đoạn cây gỗ loại cây tầm vông dài khoảng 01m30 chạy từ trong nhà ra đứng đối diện với bị cáo H, dùng cây tầm vông đánh trúng vào trán của bị cáo. Bị cáo H liền dùng dao chém 01 nhát trúng vào cây tầm vông của anh V, bị cáo tiếp tục dùng dao chém theo chiều ngang từ phải qua trái hướng vào vùng ngực anh V, anh Trịnh Quốc V liền nghiêng phía bên phải để né tránh nhưng không kịp, con dao bị cáo H sử dụng chém trúng vào vùng cằm đầu của anh V làm anh ngã xuống đường. Lê Phi C cầm 01 đoạn tuýp sắt chạy đến đánh vào người anh V. Thấy anh V bị đánh nên anh Trịnh Nguyễn Hoàng N cầm 01 đoạn cây tầm vông tiếp tục chạy đến đánh 01 cái trúng vào tay phải của bị cáo H làm rớt con dao xuống đất, anh N liền nhặt con dao chém 01 cái trúng vào đùi trái của bị cáo H gây thương tích không đáng kể, bị cáo H xông đến thì N ném con dao về phía bị cáo. Lúc này, ông Trịnh Văn Ph là cha của chị Tr1 cầm 01 cây tầm vông dài khoảng 01m30, đường kính khoảng 04cm từ trong nhà đi ra để đánh nhau với nhóm của bị cáo H; chị Trịnh Thị Phương Tr1 và bà Nguyễn Thị Ánh Đ là mẹ ruột của chị

Tr1 đi đến can ngăn và đưa anh V đi chữa trị thương tích thì bị Lê Phi C cầm đoạn tuýp sắt đánh 01 phát trúng vào chân bà Đ và 01 phát vào chân chị Tr1 nhưng không gây thương tích. Cùng lúc này, thấy nhiều người dân đi đến nên bị cáo Nh điều khiển xe mô tô 60B4-105.62 chở bị cáo H cầm theo con dao chạy ra hướng Quốc Lộ 20, khi xe mô tô do bị cáo Nh điều khiển chạy qua vị trí ông Trịnh Văn Ph đang đứng thì bị cáo H ngồi sau dùng dao chém liên tiếp 02 nhát trúng vào mu và cẳng bàn tay trái của ông PH. Sau đó, bị cáo H cùng bị cáo Nh bỏ trốn và bị bắt khẩn cấp, bị cáo A bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất bắt tạm giam. Riêng Lê Phi C bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất ra Quyết định truy nã số 02/QĐ ngày 05/6/2019.

- Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0008/TgT/2019 ngày 05/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của anh Trịnh Quốc V:

Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương dập xuất huyết nhu mô não vùng trán phải kích thước 2,5x2,9cm, vùng thái dương trái kích thước 1,5x2,4cm và vùng đỉnh trái kích thước 3,7x4,2cm. Tổn thương xuất huyết dọc liềm não. Tổn thương tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương đỉnh chẩm trái đã phẫu thuật. Tổn thương sọ não phải phẫu thuật hiện để lại khuyết sọ bán cầu trái kích thước 8,5x9,5cm, đáy cứng.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trịnh Quốc V tại thời điểm giám định là 75%.

- Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0067/TgT/2019 ngày 22/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của ông Trịnh Văn Ph:

Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương gãy xương bàn II, III, IV, V bàn tay trái. Sẹo mu bàn tay trái kích thước 10x0,2cm. Sẹo mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái trán kích thước 06x0,2cm. Sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái trán kích thước 2,5x0,2cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trịnh Văn Ph tại thời điểm giám định là: 25%.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Anh H, Trần Minh Nh, Nguyễn Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 41/2019/HSST ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất quyết định: Tuyên bố các bị cáo Lê Anh H, Trần Minh Nh, Nguyễn Đức A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2018.

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh Nh 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2018

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức A 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2019.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải bồi thường thiệt hại cho anh Trịnh Quốc V số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) và ông Trịnh Văn Ph số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 01 tháng 8 năm 2019, bị cáo Nguyễn Đức A kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo bị xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo A chỉ là điều khiển xe mô tô chở bị cáo Lê Phi C đi đến đứng trước cổng nhà của anh Trịnh Nguyễn Hoàng N chứ không tham gia đánh anh N, anh V, ông PH. Bản thân bị cáo do có học vấn thấp 1/12, không hiểu biết pháp luật, lại bị bạn bè xấu rủ rê nên dẫn đến hành vi phạm tội. Mức án 04 năm tù là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, bị hại đã có đơn và ý kiến bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có học vấn thấp, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo bị bệnh thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo nộp thêm giấy bãi nại của ông Trịnh Văn Ph đề ngày 19/8/2019 xin bãi nại cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội, làm một người C dân tốt.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của C dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Đức A về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng căn cứ pháp luật. Mức án 04 (bốn) năm tù giam là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng như đơn kháng cáo đã nêu. Do đó, đề

ngợi Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng minh gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo bị bệnh thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng có xác nhận của Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, giấy bãi nại cho bị cáo của ông Trịnh Văn Ph (đề ngày 19/8/2019) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức A làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức A về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức A thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Thể hiện vào khoảng 23 giờ ngày 28/12/2018, khi được bị cáo Lê Anh H gọi điện thoại rủ đi đánh nhau, bị cáo A đồng ý.

Đến khoảng 00 giờ 30 ngày 29/12/2018, bị cáo Nh điều khiển xe mô tô chở bị cáo H ngồi sau mang theo 01 con dao dài khoảng 50cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi bằng sắt có bản rộng khoảng 05cm, bị cáo A điều khiển xe mô tô chở Lê Phi C ngồi sau mang theo 01 đoạn tuýp sắt đi đến trước cổng nhà của anh Trịnh Nguyễn Hoàng N tại ấp Đ, xã G, huyện Th. Tại đây, bị cáo H và Lê Phi C đã có hành vi dùng dao, tuýp sắt gây thương tích cho anh Trịnh Quốc V bị thương với tỷ lệ thương tật 75%, ông Trịnh Văn Ph bị thương với tỷ lệ thương tật 25%.

[3] Như vậy, trong vụ án này các bị cáo Lê Anh H và Lê Phi C là người dùng hung khí đánh, chém, gây thương tích cho người bị hại; bị cáo Nguyễn Đức A là người dùng xe mô tô chở bị cáo C, do đó vai trò của bị cáo A là người giúp sức cho bị cáo H và C gây thương tích cho anh V, ông PH. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đức A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội đúng pháp luật. Khi lượng hình, tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất, vai trò của từng bị cáo và tuyên bị cáo A mức án 04 năm tù là tương đối nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo cung cấp giấy xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bản thân bị cáo có bệnh thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng có xác nhận của Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất; giấy bãi nại cho bị cáo của ông Trịnh Văn Ph (đề ngày 19/8/2019) để xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đức A.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị giữ nguyên hình phạt không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[5] Quan điểm của người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo A được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức A, sửa một phần bản án sơ thẩm 41/2019/HSST ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức A.

2. Áp dụng điểm a khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức A 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”**, thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2019.

3. *Về án phí:* Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Thống Nhất;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục THADS huyện Thống Nhất;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Kim Rết